VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 71/NQ-CP	*Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2017*

NGHỊ QUYẾT
Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
Thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp trong Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 13-CT/TW);

b) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, nâng cao ý thức tuân thủ, tôn trọng pháp luật của toàn dân tích cực tham gia công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, đẩy mạnh xã hội hóa công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

c) Khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng thời gian qua, đảm bảo thực hiện đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XII của Đảng về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, trong đó có chuyên ngành lâm nghiệp, đồng thời, góp phần tạo việc làm, xóa đói, giảm nghèo, cải thiện sinh kế, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sinh thái để phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ vai trò của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, người đứng đầu các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

b) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt các nội dung phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, ngành, nhằm giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Chỉ thị số 13-CT/TW. Việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt phải nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức;

c) Các cơ quan chuyên ngành lâm nghiệp từ Trung ương đến cơ sở chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp xây dựng, cụ thể hóa thành kế hoạch hằng tháng, quý, năm của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể để triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

a) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao hiểu biết, nhận thức về vai trò, ý nghĩa của rừng đối với cuộc sống và sự cần thiết phải bảo vệ, phát triển rừng cho mọi tầng lớp nhân dân; đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật bảo vệ và phát triển rừng;

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông của địa phương tăng thời lượng đưa tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

- Ở những địa phương có rừng, đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng vào sinh hoạt định kỳ; coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của các tổ chức, đoàn thể và coi việc chấp hành pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là một trong những tiêu chí bình xét thi đua.

b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Xây dựng các tài liệu, tin bài, phóng sự chuyên đề về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; biểu dương gương người tốt, việc tốt trong bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; phê phán công khai các hành vi thiếu trách nhiệm, các vi phạm nghiêm trọng trong bảo vệ rừng của các tổ chức, cá nhân trên các phương tiện thông tin đại chúng để giáo dục phòng ngừa chung;

- Xây dựng và triển khai Đề án về đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

c) Bộ Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh truyền hình, thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tăng cường sự giám sát

của người dân, cộng đồng, các đoàn thể nhân dân, các cơ quan thông tin đại chúng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo các cơ quan báo chí, đài phát thanh, truyền hình mở các chuyên trang, chuyên mục và tăng thời lượng đưa tin về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

d) Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam tăng thời lượng đưa tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đăng tin, bài biểu dương người tốt, việc tốt trong bảo vệ, phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, trong việc phê phán các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ và phát triển rừng;

đ) Bộ Giáo dục và Đào tạo: Giáo dục, tuyên truyền về ý thức bảo vệ rừng của toàn xã hội thông qua việc giáo dục đối tượng học sinh, sinh viên các cấp trên ghế nhà trường;

e) Các bộ, ngành, cơ quan liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, nhằm vận động cán bộ, công nhân, viên chức và người lao động thấy rõ trách nhiệm, tự giác chấp hành pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng;

g) Đề nghị Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên đẩy mạnh việc phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng với nội dung phù hợp.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Triển khai thực hiện có hiệu quả sau khi Luật Bảo vệ và Phát triển rừng (Sửa đổi) được ban hành và có hiệu lực; rà soát sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và quản lý ngành Lâm nghiệp;

- Tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về phân công, phân cấp trách nhiệm cho các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

- Tham mưu ban hành cơ chế, giải pháp, hướng dẫn các địa phương kiện toàn, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của lực lượng kiểm lâm để thực thi hiệu

quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với lực lượng bảo vệ rừng của chủ rừng;

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy rừng với các giải pháp: Nâng cấp khả năng cảnh báo, thông báo nguy cơ cháy rừng với độ chính xác cao nâng cấp hệ thống thông tin liên lạc từ trung ương đến địa phương và chủ rừng; đầu tư ứng dụng công nghệ viễn thám trong công tác quản lý lửa rừng và giám sát mất rừng; tăng cường trang thiết bị, phương tiện hiện đại phục vụ chữa cháy rừng; hỗ trợ kịp thời các địa phương khi có cháy rừng xảy ra vượt quá tầm kiểm soát của địa phương;

- Tham mưu Chính phủ ban hành cơ chế quản lý đối với gỗ và sản phẩm gỗ xuất, nhập khẩu, tránh tình trạng lợi dụng để khai thác gỗ bất hợp pháp từ rừng tự nhiên và hạn chế tình trạng xuất khẩu gỗ nguyên liệu từ rừng trồng trên lãnh thổ Việt Nam ra nước ngoài;

- Phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, đề xuất Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách xã hội hóa trong đầu tư, để thu hút các thành phần kinh tế cùng tham gia quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; chính sách hỗ trợ cho các hộ chuyển đổi đất trồng rừng trong thời gian chưa có thu nhập để đảm bảo cuộc sống cho các hộ dân;

- Phối hợp với các Bộ:Công an, Tài chính, Công Thương, Quốc phòng và các lực lượng khác tham gia đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, ngăn chặn hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới và gian lận thương mại trong hoạt động xuất nhập khẩu gỗ, lâm sản;

- Phối hợp với Bộ Công thương tham mưu Chính phủ ban hành cơ chế quản lý đối với gỗ và sản phẩm gỗ xuất, nhập khẩu;

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn việc thực thi pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng trên phạm vi cả nước.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Ban hành quyết định phân công, phân cấp cụ thể trách nhiệm quản lý Nhà nước cho chính quyền cơ sở, quy định rõ trách nhiệm người đứng đầu chính quyền, cơ quan, tổ chức về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng;

- Trên cơ sở kết quả Dự án "Tổng điều tra kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2013 - 2016", giao trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và chủ rừng;

- Rà soát, điều chỉnh, sửa đổi các quy định của địa phương trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng cho đúng quy định của pháp luật và đảm bảo phù hợp tình hình thực tiễn;

- Tăng cường quản lý đất lâm nghiệp, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ vi phạm pháp luật về đất đai. Thu hồi toàn bộ đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái pháp luật để trồng lại rừng; chấm dứt tình trạng mua, bán và "hợp thức hóa" quyền sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật;

- Chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp với cấp ủy, chính quyền cơ sở duy trì thường xuyên việc kiểm tra các khu rừng trọng điểm có nguy cơ bị lấn chiếm, bị phá, khai thác lâm sản trái pháp luật, xác định đường dây, "đầu nậu"; xử lý nghiêm minh những vi phạm theo pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, tập trung thống kê, điều tra, triệt phá những "đầu nậu", chủ đường dây buôn bán lâm sản trái pháp luật; rà soát xử lý dứt điểm các vụ án tồn đọng gắn với tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương để giáo dục, răn đe phòng ngừa chung;

- Thực hiện nghiêm túc việc dừng khai thác gỗ rừng tự nhiên gắn với triển khai thực hiện các cơ chế chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với hỗ trợ các doanh nghiệp và người dân trong việc bảo vệ và phát triển rừng; cải thiện sinh kế, bảo vệ môi trường sinh thái để phát triển bền vững;

- Quản lý chặt chẽ, kiểm tra thường xuyên, đột xuất các cơ sở chế biến gỗ; xử lý nghiêm, đúng quy định pháp luật, kiên quyết đình chỉ hoạt động cơ sở chế biến gỗ vi phạm các quy định của Nhà nước. Thu hồi, không cấp mới giấy phép kinh doanh đối với cơ sở chế biến gỗ không đảm bảo nguồn nguyên liệu hợp pháp hoặc không phù hợp với quy hoạch các cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn;

- Quản lý chặt chẽ tình trạng dân di cư tự do tại cả nơi đi và nơi đến. Các địa phương có dân đi phải tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, ổn định đời sống của người dân để giảm thiểu tình trạng di cư ra khỏi địa phương. Các địa phương có dân đến, tổ chức tuyên truyền, vận động người dân trở lại nơi cư trú cũ, trường hợp xác định người dân thực sự không có điều kiện về nơi ở cũ, thì tổ chức ổn định cuộc sống, giải quyết đất phù hợp với tình hình thực tế địa phương cho người dân tại các khu vực được quy hoạch theo Chỉ thị số 39/2004/CT-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ;

- Tiếp tục thực hiện Đề án kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Kiểm lâm giai đoạn 2014 - 2020 theo Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ, triển khai thực hiện xây dựng lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của chủ rừng theo Quyết định số 44/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Bộ Công an

- Chỉ đạo lực lượng công an các tỉnh phối hợp với lực lượng kiểm lâm địa phương tổ chức kiểm tra các khu rừng trọng điểm có nguy cơ bị lấn chiếm, bị phá, khai thác lâm sản trái pháp luật, xác định, triệt phá các đường dây, "đầu nậu" trong phá rừng, khai thác, vận chuyển, buôn bán lâm sản trái pháp luật;

- Chỉ đạo đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng. Chỉ đạo việc xử lý nghiêm minh các vụ án hình sự thuộc lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng;

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện việc phòng cháy, chữa cháy rừng.

d) Bộ Quốc phòng

Chỉ đạo các đơn vị trong toàn quân (đặc biệt là các đơn vị đóng quân trên địa bàn vùng biên giới, hải đảo và vùng xung yếu về quốc phòng, an ninh) phối hợp với chính quyền địa phương và lực lượng kiểm lâm tham gia đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, ngăn chặn hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới.

đ) Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về quản lý đất đai, đảm bảo sự phù hợp giữa Luật Đất đai và Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kiểm tra, giám sát, thẩm định chặt chẽ việc giao đất, cho thuê đất gắn liền với giao rừng, cho thuê rừng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng theo đúng quy định của pháp luật;

- Rà soát, xây dựng, hướng dẫn các địa phương thực hiện phương án sử dụng đất đối với diện tích đất do các công ty nông, lâm nghiệp quản lý và đất sau rà soát bàn giao lại cho địa phương quản lý khi thực hiện sắp xếp, đổi mới và phát triển,

nâng cao hiệu quả hoạt động của các Công ty nông, lâm nghiệp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ;

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, đề xuất các phương án hấp thụ phát thải khí nhà kính từ các hoạt động liên quan đến bảo vệ, phát triển rừng có kết hợp với hoạt động REDD nhằm thực hiện mục tiêu cắt giảm phát thải khí nhà kính mà Việt Nam đã cam kết đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC).

e) Bộ Công Thương

- Chỉ đạo và tổ chức rà soát quy hoạch hệ thống Thủy điện trên cả nước; chỉ đạo thực hiện nghiêm quy định về trồng rừng thay thế, kiên quyết thu hồi giấy phép, dừng hoạt động đối với những dự án không chấp hành trồng rừng thay thế và chi trả dịch vụ môi trường rừng;

- Chỉ đạo Tổng Công ty nguyên liệu Giấy Việt Nam triển khai thực hiện đầu tư phát triển vùng nguyên liệu; các hoạt động liên doanh, liên kết trong việc phát triển rừng; chế biến lâm sản, góp phần duy trì ổn định nguồn nguyên liệu, tăng thu nhập cho người dân làm nghề rừng;

- Chủ trì tham mưu Chính phủ ban hành cơ chế quản lý đối với gỗ và sản phẩm gỗ xuất, nhập khẩu.

g) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, đề xuất Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách xã hội hóa trong đầu tư, để thu hút các thành phần kinh tế cùng tham gia quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

- Bố trí nguồn vốn, hướng dẫn đầu tư đối với các cơ chế, chính sách đã ban hành, đồng thời, đảm bảo đủ nguồn vốn cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch này.

h) Bộ Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch hàng năm, tổng hợp kinh phí chi sự nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch này và các cơ chế, chính sách đầu tư trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đã ban hành;

- Chỉ đạo Tổng cục Hải quan phối hợp với Tổng cục Lâm nghiệp - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc quản lý, chia sẻ thông tin đối với gỗ và lâm sản xuất khẩu, nhập khẩu.

i) Bộ Nội vụ

Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các địa phương kiện toàn, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của lực lượng kiểm lâm; xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với lực lượng bảo vệ rừng của chủ rừng.

3. Điều tra, đo đạc, xây dựng hồ sơ quản lý, phân định, đánh mốc ranh giới các loại rừng

a) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Tổ chức rà soát, xác định rõ, hợp lý và kiểm soát chặt chẽ cơ cấu diện tích rừng theo mục đích sử dụng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và rừng sản xuất), phê duyệt quy hoạch ba loại rừng cấp tỉnh, nhằm phục vụ quản lý rừng bền vững; khắc phục và giải quyết dứt điểm tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật;

- Hoàn thành việc đo đạc, lập bản đồ địa chính, cắm mốc giới, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giao đất hoặc thuê đất gắn liền với giao rừng, cho thuê rừng theo quy định của pháp luật về đất đai và Luật Bảo vệ và Phát triển rừng. Đối với diện tích rừng và đất lâm nghiệp do Ủy ban nhân dân cấp xã đang quản lý phải khẩn trương rà soát để tổ chức giao, cho thuê cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng theo quy định của pháp luật;

- Tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty lâm nghiệp. Căn cứ phương án sắp xếp, đổi mới và phát triển công ty lâm nghiệp đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, quy hoạch sử dụng đất của địa phương và hiện trạng sử dụng đất để đề xuất phương án sử dụng đất quy hoạch cho lâm nghiệp. Các địa phương sau khi tiếp nhận đất của các Công ty Lâm nghiệp phải tiến hành rà soát lại đối tượng sử dụng đất, diện tích của từng đối tượng đang sử dụng để thực hiện giao lại hoặc cho thuê;

- Tập trung đầu tư kinh phí để điều tra, đo đạc lập bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu giao đất, giao rừng, hoàn thành đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các chủ rừng theo quy định của pháp luật.

b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu trình Chính phủ đề án rà soát thiết lập lâm phận quốc gia ổn định và đánh mốc giới các loại rừng;

- Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường đôn đốc, chỉ đạo hoàn thành việc đo đạc, lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giao đất hoặc thuê đất gắn liền với giao rừng, cho thuê rừng theo quy định của pháp luật về đất đai và Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

c) Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương xác định ranh giới diện tích đất quy hoạch cho lâm nghiệp đến năm 2020 để sử dụng cho mục đích phát triển rừng phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

- Đôn đốc, chỉ đạo các địa phương hoàn thành việc đo đạc, lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giao đất hoặc thuê đất gắn liền với giao rừng, cho thuê rừng theo quy định của pháp luật về đất đai và Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

- Chỉ đạo các địa phương rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất phù hợp với nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của các công ty lâm nghiệp.

4. Rà soát, đánh giá, kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động đến diện tích, chất lượng rừng

a) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện và hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường đối với các dự án cải tạo rừng tự nhiên; dự án chuyển đổi rừng sang trồng cao su, sản xuất nông nghiệp. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ và kiên quyết đình chỉ, thu hồi đất đối với dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng có sai phạm, hoặc có nguy cơ gây thiệt hại lớn về rừng, tác động xấu đến môi trường sinh thái, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất và đời sống người dân vùng dự án; đồng thời xử lý nghiêm minh, công khai, minh bạch các tổ chức, cá nhân vi phạm, thiếu trách nhiệm trong công tác thẩm định, phê duyệt, cấp phép đầu tư;

- Không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác trên phạm vi cả nước (trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh, hoặc các dự án phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cần thiết do Thủ tướng Chính phủ quyết định).

b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu cho Chính phủ ban hành cơ chế quản lý, giám sát chặt chẽ việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, nhất là việc chuyển đổi rừng sang các mục

đích xây dựng thủy điện, khai thác khoáng sản, xây dựng các khu công nghiệp, dịch vụ du lịch;

- Tham mưu ban hành Quy định về việc dừng khai thác chính gỗ rừng tự nhiên và không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác trên phạm vi cả nước;

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chặt chẽ các địa phương thực hiện các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động đến diện tích, chất lượng rừng; việc thực hiện không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác.

c) Bộ Tài nguyên và Môi trường

Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược của các quy hoạch, kế hoạch, chương trình; thẩm định và phê duyệt theo thẩm quyền báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến diện tích, chất lượng rừng, đa dạng sinh học trong khu vực dự án, các dự án cải tạo rừng tự nhiên và các dự án chuyển đổi rừng sang các mục đích khác theo các quy định hiện hành; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư.

5. Tăng cường công tác phát triển rừng, nâng cao giá trị của rừng

a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Quản lý nâng cao chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp; gắn với nâng cao chất lượng, năng suất rừng trồng; thực hiện chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ thành rừng để kinh doanh gỗ lớn;

- Xây dựng Đề án phát triển các khu ứng dụng công nghệ cao trong lâm nghiệp; trước hết nhằm đẩy mạnh việc sử dụng giống cây trồng lâm nghiệp mới được công nhận vào sản suất;

- Xây dựng Đề án về Quản lý rừng bền vững và Chứng chỉ rừng.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đảm bảo cung cấp đủ giống có chất lượng từng bước được cải thiện cho kế hoạch trồng rừng và cây phân tán hàng năm; hình thành mạng lưới sản xuất và cung ứng giống theo hướng xã hội hóa với nhiều thành phần kinh tế tham gia dưới sự quản lý, giám sát chặt chẽ về chất lượng giống của các cơ quan quản lý nhà nước;

- Ưu tiên giao vốn kế hoạch cho các dự án bảo vệ và phát triển rừng, các dự án ổn định dân di cư tự do tại địa phương và các dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo quy định;

- Thực hiện quyết liệt kế hoạch phát triển rừng hàng năm, thực hiện nghiêm việc trồng rừng thay thế theo Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

- Đẩy mạnh trồng rừng ngập mặn, rừng phòng hộ ven biển theo Đề án bảo vệ và phát triển rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2015 - 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 120/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Rà soát, điều chỉnh các Quy hoạch phát triển du lịch gắn với bảo tồn rừng và bảo vệ môi trường để thống nhất với quy định tại Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả của Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với các bộ, ngành liên quan thực hiện có trách nhiệm các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia;

- Tăng cường đối thoại với các nước xuất, nhập khẩu để công nhận bình đẳng về hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp; tổ chức các diễn đàn đầu tư và doanh nghiệp để kết nối các nhà nhập khẩu với doanh nghiệp Việt Nam;

- Tăng cường công tác quảng bá thương hiệu, tiếp tục đàm phán các hiệp định FTA để mở rộng thị trường; đẩy mạnh hợp tác song phương với các nước có chung đường biên giới nhằm tăng cường trao đổi thông tin, bảo đảm công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và quản lý lâm sản hiệu quả, chặt chẽ;

- Tranh thủ tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn tài trợ nước ngoài (vốn ODA, vay ưu đãi và hỗ trợ quốc tế…) theo hướng tăng cường cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, cấp chứng chỉ rừng và xây dựng hạ tầng lâm sinh.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có đường biên giới với các nước láng giềng cần tăng cường quan hệ hợp tác trong quản lý bảo vệ rừng vùng giáp ranh, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động này, xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể tổ chức thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện gửi về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

2. Đề nghị các cấp ủy đảng, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các tổ chức đoàn thể có chương trình, kế hoạch cụ thể đẩy mạnh các hoạt động tham gia công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên gương mẫu chấp hành các quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và phối hợp với cơ quan chức năng giám sát việc thực hiện.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động, các bộ, cơ quan, địa phương chủ động đề xuất, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp và báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

Phụ lục

NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 13-CT/TW NGÀY 12 THÁNG 01 NĂM 2017 CỦA BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG VỀ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG

(Kèm theo Chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
1	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng				
1.1	Triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành, các địa phương	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
1.2	Tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, đăng tin, bài biểu dương người tốt, việc tốt, phê phán các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ và phát triển rừng	Bộ Thông tin và Truyền thông	Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Các bộ, ngành liên quan	Các chương trình phát sóng, các tin bài được đăng	Hàng năm
1.3	Giáo dục, tuyên truyền về ý thức bảo vệ rừng của toàn xã hội thông qua việc giáo dục đối tượng học sinh, sinh viên các cấp trên ghế nhà trường	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Các bộ, ngành liên quan	Chương trình giáo dục trong nhà trường	Hàng năm

2	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng				
2.1	Rà soát sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và quản lý ngành Lâm nghiệp	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tư pháp	Báo cáo trình Chính phủ	Hàng năm
2.2	Kiện toàn, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của lực lượng kiểm lâm; lực lượng bảo vệ rừng của chủ rừng	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nội vụ	Báo cáo trình Chính phủ	Hàng năm
2.3	Nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy rừng	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
2.4	Ban hành cơ chế, chính sách xã hội hóa trong đầu tư, thu hút các thành phần kinh tế cùng tham gia quản lý, bảo vệ và phát triển rừng	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2017 - 2018
2.5	Quy định về phân công, phân cấp trách nhiệm trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2018
2.6	Đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, ngăn chặn hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới và gian lận thương mại trong hoạt động xuất nhập khẩu gỗ, lâm sản	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, các bộ ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Các đợt truy quét, các vụ vi phạm được xử lý	Hàng năm

2.7	Phân công, phân cấp cụ thể trách nhiệm quản lý Nhà nước cho chính quyền cơ sở, quy định rõ trách nhiệm người đứng đầu chính quyền, cơ quan, tổ chức	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố	2017
2.8	Kiểm tra các khu rừng trọng điểm có nguy cơ bị lấn chiếm, bị phá, khai thác lâm sản trái pháp luật; Xử lý nghiêm minh những vi phạm theo pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đợt kiểm tra, các vụ vi phạm được phát hiện, xử lý	Hàng năm
2.9	Thực hiện nghiêm túc việc dừng khai thác gỗ rừng tự nhiên	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Rừng tự nhiên được bảo vệ nghiêm ngặt	Hàng năm
2.10	Quản lý chặt chẽ các cơ sở chế biến gỗ; Thu hồi, không cấp mới giấy phép kinh doanh đối với cơ sở chế biến gỗ không đảm bảo nguồn nguyên liệu hợp pháp hoặc không phù hợp với quy hoạch các cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cơ sở chế biến gỗ được cấp phép hoạt động	Hàng năm
2.11	Quản lý chặt chẽ tình trạng dân di cư tự do tại nơi đi và nơi đến	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Các bộ, ngành liên quan	Dân được bố trí ổn định đời sống, sản xuất	Hàng năm
2.12	Tiếp tục thực hiện Đề án Kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Kiểm lâm giai đoạn 2014 - 2020 theo Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 24/10/2014	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Bộ Nội vụ và Bộ PTNT	Báo cáo kết quả triển khai	

2.13	Thu hồi toàn bộ đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái pháp luật để trồng lại rừng; chấm dứt tình trạng mua, bán và "hợp thức hóa" quyền sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường	Báo cáo kết quả thực hiện	2017 - 2018
2.14	Ngăn chặn hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới	Bộ Quốc phòng	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
2.15	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về quản lý đất đai	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Báo cáo trình Chính phủ	Hàng năm
2.16	Kiểm tra, giám sát, chặt chẽ việc giao đất, cho thuê đất gắn liền với giao rừng, cho thuê rừng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Báo cáo trình Chính phủ	Hàng năm
2.17	Điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch và hướng dẫn quản lý, sử dụng đất đai khi sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông lâm nghiệp”	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Phương án trình Chính phủ	Hàng năm
2.18	Xây dựng phương án hấp thụ phát thải khí nhà kính từ các hoạt động liên quan đến bảo vệ, phát triển rừng có kết hợp với hoạt động REDD+	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học Công nghệ	Phương án trình Chính phủ	Hàng năm

2.19	Rà soát quy hoạch hệ thống Thủy điện trên cả nước; chỉ đạo thực hiện nghiêm quy định về trồng rừng thay thế và chi trả dịch vụ môi trường rừng	Bộ Công Thương	Ủy ban nhân dân các tỉnh	Báo cáo rà soát quy hoạch	Hàng năm
2.20	Thực hiện hoạt động liên doanh, liên kết trong việc phát triển rừng; chế biến lâm sản	Bộ Công thương	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
3	Điều tra, đo đạc, xây dựng hồ sơ quản lý, phân định, đánh mốc ranh giới các loại rừng				
3.1	Rà soát, xác định rõ, hợp lý và kiểm soát chặt chẽ cơ cấu diện tích rừng theo mục đích sử dụng	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường	Quy hoạch 3 loại rừng	2017 - 2018
3.2	Xác định ranh giới diện tích đất quy hoạch cho lâm nghiệp đến năm 2020	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường	Ranh giới trên thực địa được xác định	2017 - 2018
3.3	Hoàn thành việc đo đạc, lập bản đồ địa chính, cắm mốc giới, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giao đất hoặc thuê đất gắn liền với giao rừng, cho thuê rừng	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường	Báo cáo kết quả thực hiện	2018
3.4	Tổ chức giao, cho thuê cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng đối với diện tích rừng và đất lâm nghiệp do Ủy ban nhân dân cấp xã đang quản lý	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường	Báo cáo diện tích rừng được giao	2018

3.5	Tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty lâm nghiệp	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Các bộ, ngành liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
4	Rà soát, đánh giá, kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động đến diện tích, chất lượng rừng				
4.1	Rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện và hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường đối với các dự án cải tạo rừng tự nhiên; dự án chuyển đổi rừng sang trồng cao su, sản xuất nông nghiệp	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Các bộ, ngành liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	2017 - 2018
4.2	Thực hiện việc không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác (trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh, hoặc các dự án phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cần thiết do Thủ tướng Chính phủ quyết định)	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Các bộ, ngành liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	
4.3	Ban hành cơ chế quản lý, giám sát chặt chẽ việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành liên quan, các địa phương	Trình Chính phủ ban hành cơ chế	2018
4.4	Quy định về việc dừng khai thác chính gỗ rừng tự nhiên	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành liên quan, các địa phương	Quy định của Chính phủ	2018
5	Tăng cường công tác phát triển rừng, nâng cao giá trị của rừng				
5.1	Quản lý nâng cao chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành liên quan, các địa phương	Quy chế quản lý	2018
5.2	Thực hiện chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ thành rừng để kinh doanh gỗ lớn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Diện tích, mô hình chuyển đổi	

5.3	Thực hiện nghiêm việc trồng rừng thay thế	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hoàn thành Kế hoạch hàng năm	Hàng năm
5.4	Đẩy mạnh trồng rừng ngập mặn, rừng phòng hộ ven biển	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hoàn thành Kế hoạch hàng năm	Hàng năm
6	Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng				
6.1	Tăng cường đối thoại với các nước xuất, nhập khẩu để công nhận bình đẳng về hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Công thương	Các cuộc hội đàm, đối thoại	Hàng năm
6.2	Mở rộng thị trường; đẩy mạnh hợp tác song phương với các nước có chung đường biên giới nhằm tăng cường trao đổi thông tin, bảo đảm công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và quản lý lâm sản hiệu quả, chặt chẽ	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Công thương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm